**Tiết 13 BÀI 8. DỊCH VỤ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**:

- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống; tự đặt ra mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với thông tin, hình ảnh để trình bày những vấn đề đơn giản trong đời sống, khoa học...

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới; phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Nhận thức khoa học Địa lí: phân tích được ảnh hưởng của các nhân tố đến đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: đọc bản đồ để rút ra các thông tin theo yêu cầu.

**3. Phẩm chất**

Có trách nhiệm với các điều kiện tác động đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy, sách giáo khoa, sách giáo viên, Atlat Địa lí Việt Nam.

- Phiếu học tập, bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Sách giáo khoa, vở ghi

- Atlat Địa lí Việt Nam.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV cho HS xem video: Du lịch biển, thế mạnh của du lịch Việt Nam

https://www.youtube.com/watch?v=M7K4EAGKvx4

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới

HS: Lắng nghe, vào bài mới:Nhóm ngành dịch vụ ở nước ta đang ngày càng phát triển và có vai trò quan trọng trong nền kinh tế. Dịch vụ tham gia hầu hết vào các hoạt động sản xuất và đời sống của người dân như vận chuyển, mua bán nguyên liệu, vật tư, hàng hóa, trao đổi thông tin, học tập, du lịch, ... Hiện nay dịch vụ nước ta như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu qua nội dung bài học hôm nay.

**2.Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ**

**a. Mục tiêu:**

- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* GV chia lớp thành 8 nhóm, yêu cầu HS quan sát hình và thông tin trong bài, thảo luận nhóm với nội dung sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nhóm | Nhân tố | Tác động | | 1+2 | Trình độ phát triển kinh tế và năng suất lao động |  | | Quy mô, cơ cấu dân số và mức sống |  | | 3+4 | Phân bố dân cư và đô thị hóa |  | | Truyền thống văn hóa dân tộc và di tích lịch sử - văn hóa |  | | 5+6 | Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất – kĩ thuật |  | | Khoa học – công nghệ |  | | 7+8 | Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên |  |   \* HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  \* HS quan sát hình và đọc sgk, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  \* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt.  GV mở rộng:  **Làng tranh Đông Hồ – Tinh hoa nghề Việt hàng trăm năm tuổi**  còn có tên dân dã là làng Hồ. Nay làng thuộc xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.  Ngôi làng hiện giờ vẫn còn giữ được nhiều nét thuần Việt của làng quê Bắc Bộ.  Tranh Đông Hồ ra đời vào khoảng thế kỷ thứ 16, với số lượng mẫu tranh vô cùng phong phú mà đến nay vẫn chưa ai thống kê hết. Thời cực thịnh của làng tranh là vào thế kỷ 19 đến những năm 40 của thế kỷ 20.  Thời đó người ta còn gọi tranh Đông Hồ là tranh Tết, bởi nó thường được sản xuất và bán trong dịp Tết Nguyên đán ở các chợ quê.  Trước năm 1945, ở làng có 17 dòng họ đều làm tranh. Sau cách mạng tháng tám, nghề làm tranh hầu như không còn người theo nghề. Mãi đến năm 1992 mới có người phục hồi nghề truyền thống.  Giá trị của tranh Đông Hồ đang dần được khẳng định trở lại. Những ai yêu quý dòng tranh này luôn tìm được một nét Kinh Bắc, một nét dân gian lưu giữ hồn dân tộc trong những nét tranh tươi trong. | **1. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ**  **a. Trình độ phát triển kinh tế và năng suất lao động**  **-** Kinh tế, năng suất lao động ngày càng tăng  ⭢ Mở rộng quy mô, đa dạng hóa loại hình và nâng cao chất lượng.  - Các trung tâm kih tế lớn như HN, tp HCM, Đà Nẵng có sự đa dạng các ngành dịch vụ  **b. Quy mô, cơ cấu dân số và mức sống**  - Sức mua và nhu cầu của người dân đối với hàng hóa, dịch vụ.  - Nước ta dân số đông, cơ cấu dân số trẻ, mức sống dần được nâng cao  ⭢ Thị trường tiêu thụ lớn, nhu cầu tăng, hoạt động ngành dịch vụ tăng và phát triển đa dạng.  **c. Phân bố dân cư và đô thị hóa**  - Sự phân bố dân cư và đô thị hóa ảnh hưởng rõ nét đến mạng lưới các ngành dịch vụ.  - Các vùng đồng đồng bằng, đô thị lớn  ⭢ Nhu cầu về hoạt động dịch vụ lớn và đa dạng; tập trung các ngành dịch vụ.  **d. Truyền thống văn hóa dân tộc và di tích lịch sử - văn hóa:**  - Nước ta có bề dày phát triển lịch sử lâu đời, nhiều giá trị truyền thống, di tích lịch sử - văn hóa giàu bản sắc dân tộc như lễ hội đền Hùng, làng tranh Đông Hồ…  ⭢ Thúc đẩy sự phát triển ngành dịch vụ, nhất là ngành du lịch.  **e. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất – kĩ thuật**  - Hệ thống giao thông, điện, nước, mạng lưới thông tin liên lạc, trung tâm mua sắm, … ảnh hưởng đến phân bố và tình hình hoạt động ngành dịch vụ  - Việc nâng cấp hạ tầng và cơ sở vật chất kĩ thuật ở nước ta  ⭢ Thúc đẩy sự phát triển và mở rộng phân bố ngành dịch vụ.  **g. Khoa học - công nghệ**  - Sự tiến bộ và thành tựu nổi bật trong lĩnh vực khoa học – công nghệ như công nghệ thông tin, công nghệ viễn thông,…  ⭢ Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và phát triển đa dạng loại hình dịch vụ.  **h. Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên**  - Vị trí địa lí: gần trung tâm Đông Nam Á, có vùng biển và nằm trên tuyến đường hàng hải quốc tế  ⭢ Thuận lợi phát triển các loại hình giao thông, mua bán trao đổi với khu vực và thế giới.  - Điều kiện tự nhiên:  + Có phong cảnh hấp dẫn, đường bờ biển dài, nhiều vũng vịnh và bãi biển đẹp…  ⭢ Phát triển một số ngành dịch vụ như: du lịch, giao thông vận tải,…  + ¾ là đồi núi, địa hình bị chia cắt mạnh, thường xảy ra thiên tai ảnh hưởng đến phân bố và hoạt động của ngành dịch vụ. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập.**

**a. Mục tiêu:**

- Củng cố nội dung về các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn.

**b. Tổ chức thực hiện.**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Vẽ sơ đồ tư duy về các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân vố ngành dịch vụ.

- Chọn và tìm tư liệu về 1 nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển ngành dịch vụ ở địa phương

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

GV đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS